

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025
huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất năm 2030 của huyện Krông Năng; Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của UBND huyện Krông Năng tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 24/02/2025; Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tại Tờ trình số 84/TTr-STNMT ngày 26/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Krông Năng với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm kế hoạch:

Tổng diện tích tự nhiên: 61.503,38 ha; trong đó:

- Đất nông nghiệp: 56.096,92 ha;
- Đất phi nông nghiệp: 5.266,49 ha;
- Đất chưa sử dụng: 139,97 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng: 4,80 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

3. Kế hoạch thu hồi đất:

- Đất nông nghiệp: 0,70 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

4. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất:

- Chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp: 192,19 ha;
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp: 5,21 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND huyện Krông Năng có trách nhiệm:

a) Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Năng, danh mục công trình, dự án sử dụng đất phân bổ theo địa bàn hành chính cấp xã theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; thông báo thu hồi đất cho người sử dụng đất có đất bị thu hồi biết theo đúng nội dung và thời gian quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Đất đai trước khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện công trình, dự án.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất được duyệt; khi thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác phải đảm bảo tiêu chí, điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Nghị định 102/2024/NĐ-CP và các quy định của pháp luật về đất đai.

c) Thông báo cho chủ đầu tư dự án thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đất đai. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phải đảm bảo phù hợp, thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất; đối với các dự án trọng điểm, cấp bách, đầu tư công, công trình an ninh, quốc phòng phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng được phê duyệt nhưng hiện tại chưa thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch khác thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo trước khi triển khai thực hiện.

d) Đối với danh mục dự án sử dụng đất có nguồn gốc đất thu hồi của các Công ty nông, lâm nghiệp giao cho địa phương quản lý chỉ được triển khai thực hiện khi danh mục dự án có sử dụng đất phù hợp với phương án sử dụng đất được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, không thuộc quy hoạch ba loại rừng.

đ) Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tăng cường thanh tra, kiểm tra đất đai, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt theo quy định.

e) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện được duyệt đối với nguồn gốc sử dụng đất, vị trí, diện tích các công trình, dự án đưa vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Năng.

g) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Năng về UBND tỉnh (*qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) **trước ngày 31/01/2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung và kết quả thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Krông Năng tại Tờ trình số 84/TTr-STNMT ngày 26/02/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND huyện Krông Năng; Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Krông Năng; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các Phòng: KTTH, CNXD;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (đ_5b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn